

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HS -ST
Ngày: 29 – 9 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thọ

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Nghị
2. Ông Nguyễn Văn Trương

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh H, Sinh năm 1985 tại huyện C, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ là bà Lê Thị U; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Đỗ Văn C (đã tử vong)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Bà Đinh Thị X (Vợ của nạn nhân)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

2/ Bà Đỗ Kim B (Con của nạn nhân)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

3/ Bà Đỗ Thị Kiều C (Con của nạn nhân)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

4/ Ông Đỗ Sơn T (Con của nạn nhân)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

5/ Ông Đỗ Phước Th (Con của nạn nhân)

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Bà X, bà B, bà C, ông Th ủy quyền cho anh T tham gia tố tụng tại phiên tòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 18/4/2021, bị cáo Trần Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95E1-534.86, trên ba ga xe trước có để một bình phun thuốc và chở vợ là bà Lê Thị U ngồi sau cầm theo một máy cắt cỏ để dọc theo bên phải của xe, chạy trên lộ nông thôn theo hướng thị trấn Ngã Sáu đi xã Đông Phước, khi đến đoạn thuộc ấp Đông Sơn, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thì va chạm với ông Đỗ Văn C đang đi bộ qua đường. Hậu quả ông Đỗ Văn C bị thương được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ nhưng do thương tích nặng gia đình xin xuất viện về nhà đến khoảng 16 giờ ngày 18/4/2021, ông C tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 18/4/2021 của Đội CSGT – TT Công an huyện Châu Thành

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường lộ nông thôn thuộc ấp Đông Sơn, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, mặt đường có chiều rộng là 4m50 được tráng nhựa bằng phẳng, không có ổ gà hay chướng ngại vật cản trở giao thông.

- Chọn trụ điện cố định số 475PX/37/123/55 nằm ở mép đường bên phải tính từ hướng Ngã Sáu về xã Đông Phước làm điểm mốc và chọn mép đường bên phải tính từ Ngã Sáu về hướng Đông Phước làm chuẩn.

+ Vết cày đứt quãng của xe mô tô có chiều dài 6m95, đầu vết cày vào lề là 1m60, đuôi vết cày vào lề là 1m10; khoảng cách từ đầu vết cày đến vết máu nạn nhân là 3m20; khoảng cách từ đầu vết cày đến vị trí vùng va chạm là 1m85.

+ Vết máu nạn nhân vào lề là 2m90; khoảng cách từ vết máu đến trực trước của xe mô tô là 4m20.

+ Xe mô tô BS 95E1-534.86 nằm ngang đường, trực chính hướng qua lề lộ bên trái, trực sau hướng qua lề lộ phải, trực trước của xe vào lề là 1m80; trực sau của xe vào lề là 0m70, khoảng cách từ trực sau của xe đến vị trí vuông góc là 6m95, từ vị trí vuông góc đến trụ điện cổ định là 3m60.

+ Vùng va chạm vào lề là 1m65.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về tử thi số 50/21/TgT ngày 29/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận nguyên nhân tử vong của ông Đỗ Văn C là do mất máu cấp do dập, vỡ đa tạng.

Quá trình điều tra và qua công tác khám nghiệm hiện trường: Xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do bị cáo Trần Thanh H không giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ đang qua đường là vi phạm khoản 4 điều 11 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe nhưng không có giấy phép lái xe.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Thanh H thừa nhận điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95E1-534.86 chạy trên lộ nông thôn theo hướng thị trấn Ngã Sáu đi xã Đông Phước, khi đến đoạn thuộc ấp Đông Sơn, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thì Hiền nhìn thấy ông C đang đi bộ qua đường, bị cáo bóp kèn xe và thắng xe nhưng không kịp nên va chạm với ông Đỗ Văn C.

Vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 95F1-534.86, đã qua sử dụng và đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Ngày 14/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp bị cáo Trần Thanh H.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/5/2021, bị cáo Trần Thanh H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho ông Đỗ Sơn T (đại diện theo ủy quyền của gia đình ông Đỗ Văn C) với số tiền 50.000.000 đồng, ông Tùng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết

Tại Cáo trạng số 44/QĐ-KSĐT ngày 16/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 khoản Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần

Thanh H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, phù hợp với kết quả khám nghiệm tử thi, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó xác định vào khoảng 08 giờ ngày 18/4/2021, bị cáo Trần Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95E1-534.86 chạy trên lộ nông thôn theo hướng thị trấn Ngã Sáu đi xã Đông Phước, khi đến đoạn thuộc ấp Đông Sơn, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thì H nhìn thấy ông C đang đi bộ qua đường do Trần Thanh H không giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ dẫn đến gây tai nạn làm cho ông C tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 4 điều 11 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe theo quy định. Do đó, Cáo trạng số 44/QĐ- KSDT của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông nên cần phải xét xử kịp thời tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đấu tranh, phòng ngừa loại tội phạm này ngày càng gia tăng.

Tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra, bị cáo không bỏ mặc nạn nhân mà đã hỗ trợ đưa ông C vào lễ đường, sau đó hỗ trợ gia đình nạn nhân đưa nạn nhân lên xe để đi cấp cứu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Về phía người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Đây là nhẹ tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân của bị cáo tốt, không có tiền án tiền sự và được địa phương xác nhận bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo hiện nay đang cùng vợ của bị cáo phải chăm sóc mẹ ruột bị bệnh nặng không đi lại được, bị cáo

có nơi cư trú rõ ràng và không có tình tiết tăng nặng nào, đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP . Vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa chung và để thấy được sự khoan hồng của pháp luật, tính nhân đạo của Nhà nước ta đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện chăm sóc mẹ ruột bị bệnh nặng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã xử lý xong trước khi vụ án được xét xử nên không đề cập xem xét.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh H 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự”

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

3. Về vật chứng: Đã xử lý xong trước khi xét xử nên không đề cập xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Thanh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Sáu
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Thọ